

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 11 - 3- 2019

V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con
chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thúy Phương

Bà Tô Thị Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn không tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 111/2018/TLST- HNGĐ ngày 17/12/2018 về việc ly hôn và tranh chấp nuôi cho chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST- HNGĐ, ngày 23/01/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 20/02/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lương Văn Q, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Đoàn Thị N, sinh năm 1995; nơi cư trú cuối cùng: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/12/2018, nộp tại Tòa án ngày 04/12/2018, bản tự khai ngày 19/12/2018 và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lương Văn Q trình bày:

Anh và chị Đoàn Thị N lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 20/02/2013. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau khi sinh con thì hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đến tháng 4/2016 chị N đã bỏ nhà đi không có tin tức. Anh đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tuyên bố chị Đoàn Thị N mất tích và ngày 14/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định số 02/2018/QĐST-

DS tuyên bố chị Đoàn Thị N mất tích. Anh Q yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị N.

Về con chung: Anh Lương Văn Q và chị Đoàn Thị N có 01 con chung, tên là Lương Yên N, sinh ngày 19/12/2012, hiện nay đang ở cùng anh Q nên anh Q yêu cầu được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Yên N cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; về tiền cấp dưỡng nuôi con chung anh Q không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay anh Lương Văn Q xác định từ ngày có quyết định tuyên bố mất tích, gia đình vẫn không có tin tức của chị Đoàn Thị N nên anh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lương Văn Q có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giải quyết việc ly hôn, nuôi con chung. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Ngày 17/12/2018, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã ra Thông báo thụ lý vụ án số 111/TB-TLVA. Do chị N mất tích, để đảm bảo thủ tục tố tụng, Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết: Giấy triệu tập (02 lần), thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ và phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn Q và chị Đoàn Thị N lấy nhau có đăng ký kết hôn nên anh chị là vợ chồng hợp pháp. Chị N đã bỏ đi biệt tích và đã có quyết định của Tòa án tuyên bố chị N mất tích. Do vậy, Tòa án giải quyết cho anh Q được ly hôn với chị N.

[4] Về con chung: Anh Lương Văn Q và chị Đoàn Thị N có 01 con chung, tên là Lương Yên N, sinh ngày 19/12/2012, hiện nay đang ở cùng anh Q nên anh Q yêu cầu được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Yên N cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; về tiền cấp dưỡng nuôi con chung anh Q không yêu cầu. Xét thấy yêu cầu này có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Chị N có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Q xác định không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Anh Q là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lương Văn Q, cho anh Lương Văn Q được ly hôn với chị Đoàn Thị N.

2. Về con chung: Anh Lương Văn Q là người trực tiếp được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Yến N, sinh ngày 19/12/2012 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Lương Văn Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận anh Lương Văn Q đã nộp đủ 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/05207, ngày 17/12/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn anh Lương Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn chị Đoàn Thị N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lương Thị Mỹ Hạnh